

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-ST

Ngày 25/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ánh Hồng và bà Nguyễn Thị Mai Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2019/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Thành P** - Sinh ngày: 20/8/1997 tại xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; HKTT và chỗ ở: Xóm G, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn P1 và bà Bạch Thị H; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1971 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

*** Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:** Anh Nguyễn Văn M – sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đinh Công V – sinh năm 1994; Nơi cư trú: Xóm N, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Anh Đinh Văn P1 – SN 1977 (bố đẻ của bị cáo); Nơi cư trú: Xóm G, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 18/3/2019 Đinh Thành P mượn xe mô tô BKS 59M2- 00688 của anh Đinh Công V để đến nhà bạn chơi, anh Đinh Công V đồng ý. Vào khoảng 16 giờ 40 cùng ngày, Đinh Thành P điều khiển xe mô tô 59M2 – 00688 đi từ xã L, huyện L về nhà theo đường Hồ Chí Minh hướng Chợ Bến – Xuân Mai. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến km 439 + 900 thuộc thôn B, xã T, huyện L, Đinh Thành P đang đi với tốc độ khoảng 70km/h thì phát hiện phía trước cách khoảng 20m có xe mô tô BKS 28G1 – 177.06 do ông Nguyễn Văn T điều khiển đi cùng chiều và sau đó ông T không ra tín hiệu xi nhan xin chuyển hướng sang đường từ bên phải đường hướng Chợ Bến – Xuân Mai sang bên trái đường hướng vào đường thôn B. Khi ông Nguyễn Văn T chuyển hướng quay ngang xe mô tô , cách lề đường 2m50 thì Đinh Thành P không làm chủ được tốc độ đã đâm vào xe mô tô do ông T điều khiển. Hậu quả ngày 19/3/2019 ông Nguyễn Văn T tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 40/GĐPY – CAT – PC09 ngày 26/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận nạn nhân chết do chấn thương sọ kín.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện đoạn đường thẳng, phẳng, áp dụng cho xe hai chiều chạy, đường trơn do mưa phùn, mặt đường rộng 10.50m không có lề đường hai bên. Điểm đâm va nằm bên đường phải theo hướng Chợ Bến – Xuân Mai, từ điểm đâm va đến mép phải đường là 2,5m.

Cáo trạng số 61/CT-VKSLS ngày 28/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Đinh Thành P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị truy tố bị cáo Đinh Thành P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã nhận đủ và không có ý kiến gì. Nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 xe mô tô BKS 28G1- 17706 nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc; 01 xe mô tô BKS 59M2 – 00688 nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen kèm theo 01 đăng kí xe mô tô BKS 59M2 – 00688; 01 hợp đồng mua bán xe mô tô BKS 59M2 – 00688 đã được cơ quan điều tra huyện L, Viện kiểm sát nhân dân huyện L trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp

Về án phí: Bị cáo Đinh Thành P phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ: Sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh dấu vết, kết luận giám định, biên bản xác minh, lời khai của bị cáo, lời khai của người tham gia tố tụng khác tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu khác trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thể hiện như sau: Khoảng 17 giờ ngày 18/3/2019, thuộc thôn B, xã T, huyện L, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 59M2- 00688 đang đi với tốc độ khoảng 70km/h theo hướng Chợ Bến – Xuân Mai thì phát hiện phía trước cách khoảng 20m có xe mô tô BKS 28G1 – 177.06 do ông Nguyễn Văn T điều khiển đi cùng chiều và sau đó ông T không ra tín hiệu xi nhan xin chuyển hướng sang đường từ bên phải đường hướng Chợ Bến – Xuân Mai sang bên trái đường hướng vào đường thôn B. Khi ông Nguyễn Văn T chuyển hướng quay ngang xe mô tô, cách lề đường 2,5m, bị cáo không làm chủ được tốc độ đã đâm vào xe mô tô do ông T điều khiển. Hậu quả ngày 19/3/2019 ông Nguyễn Văn T tử vong.

Như vậy, hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, các hành vi phác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Đồng thời gây tai nạn hậu quả làm ông Nguyễn Văn T tử vong, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; trật tự, an toàn công cộng và tính mạng của người khác nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đình Thành P đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; bị hại có lỗi một phần; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Nên HĐXX xét cho bị cáo được hưởng tình tiết này là phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, đã từng tham gia phục vụ Quân đội nhân dân Việt Nam, trước lần phạm tội này bị cáo chưa bị xét xử bằng một bản án hay xử lý vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nào; phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo là cũng đủ để rèn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Đinh Công V là người cho bị cáo mượn xe moto BKS 59M2-00688. Do Đinh Công V không biết bị cáo chưa có bằng lái xe moto, nên HĐXX không đề cập xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã nhận đủ và không có ý kiến gì thêm. Nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô BKS 28G1- 17706 nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc; 01 xe mô tô BKS 59M2 – 00688 nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen kèm theo 01 đăng kí xe mô tô BKS 59M2 – 00688; 01 hợp đồng mua bán xe mô tô BKS 59M2 – 00688 đã được cơ quan điều tra huyện Lương Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện L trả lại cho chủ sở hữu, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Thành P phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thành P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đinh Thành P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình ;
- VKSND H. L;
- CA H. L;
- THADS H. L;
- UBND xã T ;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Đức Thịnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình ;
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- THADS H. Lương Sơn;
- UBND xã Trường Sơn ;
- UBND xã Tân Vinh;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Thịnh

